TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÁ THƯỚC** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:05/2021/QĐST-HNGĐ	*Bá Thước, ngày 19 tháng 01 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 217/2020/TLST- HNGĐ ngày 31 tháng 12 năm 2020 giữa :

Nguyên đơn: Chị Trương Thị H ; Sinh năm 2001

Nơi cư trú: Thôn T , xã Á T , huyện B T , tỉnh Thanh Hóa.

Hộ khẩu thường trú: Thôn X L , xã Đ T , huyện B T , tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Anh Hà Văn T ; Sinh năm 1995

Nơi cư trú: Thôn X L , xã Đ T , huyện B T c, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào các Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 58; 81;82;83 của Luật hôn nhân gia đình năm 2014;

Căn cứ Khoản 3 Điều 147 BLTTDS năm 2015; khoản 7 Điều 26; Điểm a khoản 5; điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11tháng 01 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 01 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Trương Thị H và anh Hà Văn T .

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Trương Thị H và anh Hà Văn T tự nguyện thuận tình ly hôn.

-Về con chung: Trương Thị H và anh Hà Văn T tự nguyện thỏa thuận khi ly hôn anh T trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu Hà Minh D sinh ngày 04/12/2018 cho đến khi thành niên. Chị Trương Thị H tự nguyện cấp dưỡng

nuôi con chung mỗi tháng 1.000.000đ (Một triệu đồng), kể từ tháng 01 năm 2021 cho đến khi cháu Hà Minh D đủ 18 tuổi.

Chị Trương Thị H có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản: Trương Thị H và anh Hà Văn T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

-Về nợ chung: Trương Thị H và anh Hà Văn T trình bày không có nợ chung.

-Về án phí: Trương Thị H và anh Hà Văn T tự nguyện thỏa thuận chị Trương Thị H chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn) và án phí cấp dưỡng nuôi con chung là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm chị Hiền đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng). Theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2019/0007481 ngày 31/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bá Thước.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND;
- Chi cục THA;
- Cơ quan thực hiên đăng ký kết hôn;
….
- Lưu Hs.

THẨM PHÁN

Trần Thị Quyên